

Số: **687**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **15** tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị
xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn
2021-2025, định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 241/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Yên Bái thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BXD ngày 08/9/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về Chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Yên Bái đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2450/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt Đề cương nhiệm vụ và kinh phí lập Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 393/QĐ-UBND ngày 15/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái đến năm 2045;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 30/TTr-SXD ngày 26/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với nội dung như sau:

1. Tên chương trình: Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Phạm vi, ranh giới nghiên cứu và thời hạn chương trình

2.1. Phạm vi, ranh giới nghiên cứu

- Phạm vi lập Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 bao gồm toàn bộ địa giới hành chính của xã Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái với tổng diện tích tự nhiên 28,93km²; dân số hiện trạng là 5.894 người.

- Ranh giới: Phía Đông giáp xã Hưng Thịnh; Phía Bắc giáp xã Lương Thịnh; Phía Nam giáp xã Tân Thịnh (huyện Văn Chấn); Phía Tây giáp xã Hồng Ca.

2.2. Thời hạn: Giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

3. Quan điểm, mục tiêu phát triển đô thị

3.1. Quan điểm

- Xây dựng và phát triển xã Hưng Khánh trở thành đô thị loại V trên cơ sở kết hợp hài hòa giữa cải tạo và xây dựng mới theo hướng đồng bộ, bền vững, đảm bảo kiến trúc cảnh quan và bảo vệ môi trường.

- Phát triển xã Hưng Khánh đáp ứng yêu cầu chuyển dịch cơ kinh tế, cơ cấu cấu lao động, phân bố dân cư hợp lý giữa các khu vực trong xã; đảm bảo sử dụng hiệu quả quỹ đất xây dựng, từng bước đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, nâng cao chất lượng sống của người dân.

3.2. Mục tiêu phát triển đô thị

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy hoạch, kế hoạch và phát huy những lợi thế có sẵn phù hợp với Chương trình phát triển đô thị tỉnh Yên Bái đã phê duyệt. Khai thác sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư.

- Đảm bảo nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư, diện mạo kiến trúc cảnh quan đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, bền vững và giữ gìn những giá trị tinh hoa, bản sắc văn hóa của xã Hưng Khánh.

- Định hướng xây dựng xã Hưng Khánh thành đô thị loại V trong giai đoạn 2021-2025 làm cơ sở huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng.

4. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị

4.1. Về giai đoạn phát triển đô thị

- Giai đoạn năm 2022-2025: Thực hiện hoàn thành 57/61 tiêu chuẩn, bằng 93% tiêu chuẩn đô thị loại V.

- Giai đoạn năm 2026-2030: Thực hiện hoàn thành 59/61 tiêu chuẩn, bằng 97% tiêu chuẩn đô thị loại V.

4.2. Về chất lượng đô thị

Căn cứ Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND tỉnh Yên Bái phê duyệt Chương trình phát triển đô thị tỉnh Yên Bái đến năm 2030; Quyết định phê duyệt đồ án Quy hoạch chung đô thị mới Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái đến năm 2045; các quy hoạch chuyên ngành có liên quan và thực trạng phát triển đô thị. Các chỉ tiêu phát triển đô thị xã Hưng Khánh theo từng giai đoạn như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030
A	Các chỉ tiêu phát triển đô thị			
1	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	≤ 1,20	≤ 1,00
2	Diện tích sàn nhà ở bình quân	m ² /người	28,5	29,0
3	Tỷ lệ nhà kiên cố	%	97,5	98,5
4	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị	%	29,63	28,90
5	Mật độ đường giao thông đô thị	km/km ²	6,00	6,20
6	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	1,00	2,00
7	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	96,50	98,50
8	Mật độ hệ thống thoát nước chính	km/km ²	2,50	3,50
9	Tỷ lệ chiếu sáng đường chính	%	100,0	100,0
10	Tỷ lệ chiếu sáng ngõ xóm.	%	80,0	85,0
11	Đất cây xanh toàn đô thị	m ² /người	24,83	23,30
B	Các tiêu chuẩn của đô thị loại V thấp hơn mức tối thiểu			
1	Mật độ dân số toàn đô thị	người/km ²	395	421

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2030
2	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	0,0	30,0
3	Đất cây xanh sử dụng công cộng khu vực nội thành, nội thị bình quân đầu người	m ² /người	0,50	2,10
4	Thực hiện tốt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị	%	75,0	100,0
5	Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị	%	20,0	30,0
6	Công trình xanh	Công trình	Chưa có	Chưa có
7	Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh	Khu	Chưa có	Chưa có

5. Định hướng và lộ trình thực hiện các khu vực phát triển đô thị

5.1. Định hướng các khu vực phát triển đô thị

Theo quy hoạch chung đô thị mới Hưng Khánh, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái đến năm 2045. Khu vực phát triển đô thị Hưng Khánh được phân thành 04 phân vùng phát triển:

- Phân khu số I: Khu vực phát triển đô thị trung tâm được xác định là trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa, thương mại dịch vụ của xã, có diện tích khoảng 732,14 ha, chiếm 25,30% tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã. Vị trí giới hạn là toàn bộ khu vực đường Quốc lộ 37 đến đường vành đai phía Đông, trải dài từ đường vành đai phía Đông khu vực phòng khám đa khoa đến hết ranh giới xã khu vực thôn Khe Năm, bao gồm một phần thôn Lương An, thôn Đức Thịnh, thôn Ngọn Đồng, thôn Tĩnh Hưng và thôn Khe Năm. Đây là khu vực phát triển đô thị với hệ thống trung tâm hành chính, chính trị, các công trình hạ tầng xã hội cấp đô thị như: Trung tâm y tế, giáo dục, an ninh, quân sự, trung tâm văn hóa, công viên đô thị...

- Phân khu số II: Là khu vực đô thị phát triển du lịch sinh thái, thương mại, dịch vụ đầu mối, có diện tích khoảng 609,76 ha, chiếm 21,04% tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã. Vị trí giới hạn bởi đường vành đai phía Đông, đường đi xã Hưng Thịnh (khu vực thôn Ngọn Đồng), đường đi xã Tân Thịnh (khu vực thôn Khe Năm) và hết ranh giới phía Đông của xã, bao gồm một phần thôn Ngọn Đồng, Tĩnh Hưng và thôn Khe Năm. Là khu vực định hướng tập trung các công trình thương mại dịch vụ và các công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật; đặc biệt ưu tiên xây dựng khu du lịch sinh thái với điểm nhấn là công viên hồ Đồng Chuôm. Cải tạo, chỉnh trang khu vực dân cư hiện hữu tạo hình ảnh bản sắc đô thị.

- Phân khu số III: Có diện tích khoảng 458,03 ha, chiếm 15,83% tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã. Đây là khu vực phát triển đô thị mới, xác định phát triển công nghiệp, khai thác khoáng sản. Vị trí giới hạn bởi đường đi xã Hưng Thịnh, đường vành đai phía Đông, đường vào Cụm công nghiệp, đường quy hoạch mới qua sân vận động và hết ranh giới phía Bắc, phía Đông Bắc của xã;

bao gồm một phần thôn Lương An, thôn Khe Ngang và thôn Núi Vi. Phát triển đô thị theo hướng công nghiệp gắn với không gian xanh; phát triển các khu dân cư mới đô thị với mật độ vừa và nhỏ; khai thác khoáng sản đảm bảo phòng, chống ô nhiễm môi trường theo quy định. Quy hoạch công viên nghĩa trang thôn Lương An đảm bảo cấp đô thị.

- Phân khu số IV: Có diện tích khoảng 1.094,0 ha, chiếm 38,84% tổng diện tích đất tự nhiên toàn xã, là khu vực đô thị phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp công nghệ cao. Vị trí giới hạn là toàn bộ khu vực đường Quốc lộ 37 đến ranh giới phía Tây của xã, bao gồm một phần thôn Khe Ngang, thôn Khe Léch, thôn Pá Thoọc, thôn Khe Cam, thôn Tĩnh Hưng và thôn Đất Quang. Thực hiện phát triển các quỹ đất ở mới; cải tạo, chỉnh trang, xây dựng đô thị dựa trên các khu vực dân cư hiện hữu với mật độ xây dựng vừa và nhỏ. Tại các vị trí phù hợp, khuyến khích phát triển mô hình trang trại nông nghiệp trên loại hình sử dụng đất “Sản xuất nông nghiệp kết hợp dịch vụ du lịch trải nghiệm”; ưu tiên các dự án phát triển trang trại nông nghiệp phục vụ du lịch hoặc đổi mới sản xuất nông nghiệp, ứng dụng khoa học kỹ thuật công nghệ cao.

5.2. Lộ trình triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị

5.2.1. Giai đoạn đến năm 2025

Đầu tư xây dựng và hoàn thiện hạ tầng khu vực trung tâm xã Hưng Khánh tập trung nâng cấp chất lượng hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật, kết nối khu trung tâm xã (thôn Lương An) tới các thôn Núi Vi, Đức Thịnh, Khe Ngang, Đồng Ngọn, Pá Thoọc; Cải tạo các khu dân cư hiện hữu; Đầu tư xây dựng phát triển các khu dân cư mới dọc tuyến đường Quốc lộ 37; mở mới đường vành đai dọc 2 bên trung tâm xã và nâng cấp hạ tầng các thôn: Khe Năm, một phần thôn Lương An, thôn Đức Thịnh, thôn Ngọn Đồng, thôn Tĩnh Hưng đến năm 2025 cơ bản đạt tiêu chí chất lượng hạ tầng theo tiêu chí đô thị loại V.

a) Không gian đô thị

- Từng bước xây dựng hệ thống hạ tầng khung để thu hút đầu tư đô thị Hưng Khánh. Hoàn thiện hệ thống hạ tầng khung khu vực trung tâm hiện hữu xã Hưng Khánh tại thôn Lương An, thôn Đức Thịnh, thôn Ngọn Đồng, thôn Tĩnh Hưng, thôn Khe Năm. Phát triển mở rộng không gian lan tỏa ra, kết nối tuyến đường Quốc lộ 37 và các trục chính liên xã, liên thôn. Phát triển quỹ đất thôn Lương An, tổng diện tích khoảng 16 ha.

- Tổ chức không gian đô thị xã Hưng Khánh gắn với việc phát triển các công trình thương mại, dịch vụ tạo điểm nhấn được bố trí ven các trục cảnh quan chính tuyến Quốc lộ 37; đường vành đai dọc 2 bên trung tâm xã và cải tạo, mở rộng các tuyến đường chính liên xã, liên thôn.

b) Khu chức năng, trung tâm chuyên ngành

- Trên trục trung tâm giữ nguyên các công trình hiện có: Nâng cấp, cải tạo Ủy ban nhân dân xã, trạm y tế, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường mầm non, bưu điện văn hoá xã.

- Cải tạo, chỉnh trang khu dân cư Khe Lếch, khu dân cư Lương An, Núi Vi. Thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật, mở rộng cụm công nghiệp Hưng Khánh.

- Giáo dục: Cải tạo, nâng cấp trường trung học cơ sở Hưng Khánh; nâng cấp, mở rộng trường tiểu học tại thôn Lương An.

- Y tế: Nâng cấp, cải tạo phòng khám khu vực xã Hưng Khánh.

- Văn hóa, thông tin, thể dục thể thao: Xây dựng sân vận động; công viên trung tâm; nhà văn hóa. Cải tạo, mở rộng và hoàn thiện đầu tư nâng cấp nhà văn hóa, sân thể thao các thôn nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của người dân.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Tiếp tục thu hút các dự án đầu tư, đồng thời hoàn thiện hạ tầng, mở rộng cụm công nghiệp xã Hưng Khánh.

- Thương mại - dịch vụ: Nâng cấp chợ trung tâm xã Hưng Khánh; xây dựng mới các dự án thương mại, dịch vụ dọc tuyến đường Quốc lộ 37.

c) Hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông: Xây dựng đường vành đai phía Đông; tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng hoàn thiện hệ thống đường nội bộ (đường khu vực) theo tiêu chuẩn đường đô thị.

- Cấp nước: Đầu tư trạm cấp nước sạch Hưng Khánh với công suất 1.900m³/ngày;

- Cấp điện: Nâng cấp 02 trạm biến áp hiện trạng (trạm biến áp Hưng Khánh 01, Hưng Khánh 07). Hoàn chỉnh toàn bộ mạng lưới chiếu sáng các tuyến đường chính đạt chuẩn qua địa bàn xã: Quốc lộ 37, đường liên xã. Nâng cấp các tuyến đường liên thôn, ngõ xóm.

- Thoát nước: Đầu tư hoàn thiện hệ thống thoát nước ven các tuyến đường chính từ các khu dân cư hiện hữu, khu dân cư mới, hạn chế ngập úng cục bộ.

- Thu gom, xử lý chất thải rắn: Mở rộng phạm vi thu gom chất thải rắn sinh hoạt tại các thôn Khe Ngang, Tĩnh Hưng, Khe Năm; đầu tư cải tạo, sử dụng bãi rác tại thôn Khe Ngang đảm bảo hợp vệ sinh.

- Cây xanh, công viên: Đẩy mạnh đầu tư các dự án xây dựng công viên tại thôn Trung Tâm, khu vực bên suối Tà Riền (phía sau Ủy ban nhân dân xã), diện tích khoảng 0,57 ha. Cải tạo vườn hoa, cây xanh tại các khu dân cư, tạo không gian cảnh quan đô thị.

5.2.2. Giai đoạn 2026-2030

Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện các dự án hạ tầng khung tạo động lực, nâng cao vai trò và chức năng xã Hưng Khánh, xứng đáng là trung tâm cụm các xã phía Tây của huyện Trấn Yên; trong đó tập trung đầu tư phát triển, cải tạo chỉnh trang khu trung tâm xã Hưng Khánh hiện hữu và phát triển lan tỏa sang khu vực các khu dân cư mới dọc tuyến đường Quốc lộ 37 từ thôn Khe Ngang, Lương An, Núi Vi, Đức Thịnh, Ngọn Đồng, Pá Thoọc, Khe Cam.

a) Không gian đô thị

- Chinh trang, nâng cao khả năng phục vụ dân cư tại các khu dân cư hiện hữu. Xây dựng các khu dân cư mới xen kẽ trong các khu dân cư hiện trạng, tạo dựng được không gian sống hiện đại tại các thôn Núi Vi, Đức Thịnh, Ngọn Đồi.

- Khu trung tâm đô thị: Cải tạo, xây dựng trụ sở Ủy ban nhân dân xã; nhà làm việc ban chỉ huy quân sự xã; xây dựng trụ sở làm việc công an xã.

- Tổ chức không gian đô thị xã Hưng Khánh gắn với việc phát triển các công trình thương mại, dịch vụ tạo điểm nhấn được bố trí ven các trục cảnh quan chính tuyến Quốc lộ 37.

b) Khu chức năng, trung tâm chuyên ngành

- Giáo dục: Nâng cấp, cải tạo chinh trang trường THPT Hưng Khánh, mở rộng trường THCS tại thôn Khe Cam; trường tiểu học và xây dựng mới trường mầm non tại thôn Đức Thịnh.

- Văn hóa, thể dục, thể thao: Xây dựng mới nhà văn hóa xã tại thôn Lương An. Tiếp tục đầu tư xây dựng, hoàn thiện đồng bộ trang thiết bị, đảm bảo các thiết chế văn hóa các thôn.

- Y tế: Tiếp tục nâng cấp, cải tạo, xây dựng mở rộng phòng khám đa khoa khu vực Hưng Khánh, tăng số lượng giường bệnh lên 40 giường.

- Thương mại, dịch vụ: Xây dựng mới các siêu thị, trung tâm thương mại, dịch vụ khu vực trung tâm xã và dọc tuyến QL37 và tuyến đường vành đai dọc hai bên trung tâm xã. Xây dựng khu du lịch sinh thái hồ Đồng Chuôm.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Thu hút các dự án đầu tư, di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ vào cụm công nghiệp Hưng Khánh.

c) Hạ tầng kỹ thuật

- Giao thông: Cải tạo, mở rộng tuyến đường Quốc lộ 37 qua trung tâm xã Hưng Khánh. Xây dựng đường vành đai phía Đông. Tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp mở rộng hoàn thiện hệ thống đường nội bộ (đường khu vực) theo tiêu chuẩn đường đô thị. Cải tạo bê tông hóa, mở rộng mặt đường trục thôn, liên thôn.

- Cấp nước: Nâng công suất trạm cấp nước sạch Hưng Khánh lên 2.500m³/ngày, mở rộng mạng lưới đường ống cấp nước DN100-DN400, đảm bảo 95% số hộ dân được cấp nước từ các trạm cấp nước tập trung.

- Cấp điện: Xây dựng mới 1 trạm biến áp Hưng Khánh 08, nâng cấp 01 trạm biến áp hiện trạng (trạm biến áp Hưng Khánh 04) và giữ nguyên công suất của trạm biến áp còn lại. Tiếp tục nâng cấp hệ thống chiếu sáng đường chính, ngõ hẻm.

- Thoát nước: Xây dựng trạm xử lý nước thải xã Hưng Khánh công suất 1.000 m³/ngày đêm. Tiếp tục mở rộng hệ thống thu gom nước thải sinh hoạt từ các khu dân cư hiện hữu, khu dân cư mới ven các tuyến giao thông chính QL37 bằng hệ thống cống, chạ dọc theo vỉa hè và dẫn về trạm xử lý nước thải.

- Thu gom, xử lý chất thải rắn (CTR): Mở rộng hệ thống thu gom CTR sinh hoạt đảm bảo 95% các thôn trên địa bàn xã được thu gom; Cải tạo cơ sở xử lý chất thải rắn áp dụng công nghệ hiện đại, đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường;

- Cây xanh, công viên: Xây dựng mới vườn hoa, công viên cây xanh tại khu vực thôn Tĩnh Hưng, diện tích khoảng 2,73ha. Tiếp tục nâng cấp, cải tạo vườn hoa, cây xanh tại các khu dân cư, tạo không gian cảnh quan đô thị.

6. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2022-2025; giai đoạn 2026-2030 và nhu cầu vốn đầu tư dự kiến

6.1. Danh mục các dự án ưu tiên đầu tư theo từng giai đoạn

(Có phụ lục danh mục chi tiết kèm theo).

6.2. Tổng nhu cầu vốn đầu tư dự kiến

Trên cơ sở danh mục các dự án ưu tiên đầu tư theo từng giai đoạn. Tổng mức đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khung, công trình đầu mối ưu tiên trên địa bàn xã Hưng Khánh dự kiến là 352,8 tỷ đồng, trong đó:

- Phân theo nguồn vốn: Ngân sách tỉnh 118,27 tỷ đồng; ngân sách huyện 96,88 tỷ đồng; các nguồn vốn hợp pháp khác 137,12 tỷ đồng.

- Phân theo giai đoạn:

+ Giai đoạn đến 2025: Tổng nhu cầu vốn đầu tư dự kiến là 85,64 tỷ đồng, (trong đó: Ngân sách tỉnh 24,07 tỷ đồng; ngân sách huyện 24,32 tỷ đồng; các nguồn vốn hợp pháp khác: 37,250 tỷ đồng);

+ Giai đoạn 2026-2030: Tổng nhu cầu vốn đầu tư dự kiến là 266,63 tỷ đồng (trong đó ngân sách tỉnh: 94,20 tỷ đồng; ngân sách huyện: 72,56 tỷ đồng; các nguồn vốn hợp pháp khác: 99,87 tỷ đồng).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên, các sở, ngành liên quan tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án theo nội dung Chương trình.

- Phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình sau khi được phê duyệt, đồng thời theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện Chương trình.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các quy hoạch, danh mục dự án cần thực hiện đầu tư, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền đề triển khai thực hiện Chương trình.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Trên cơ sở Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh được phê duyệt, đề xuất kế hoạch đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng hàng năm, bố trí nguồn vốn trong khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kiến nghị với các bộ, ngành Trung ương, các cơ quan liên quan huy động và tổng hợp nguồn lực thực hiện mục tiêu Chương trình; tham mưu huy động các nguồn vốn ngoài ngân sách.

- Thẩm định, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền để triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên trong việc bố trí vốn hàng năm cho Chương trình phát triển đô thị.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Trên cơ sở Quy hoạch sử dụng đất và Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh được duyệt, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên rà soát, đối chiếu các số liệu kiểm kê đất đai, kế hoạch sử dụng đất theo lộ trình phát triển đô thị cho từng giai đoạn.

5. Các sở, ban, ngành liên quan

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách và chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách có liên quan đến quản lý phát triển đô thị.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên thực hiện các dự án thuộc lĩnh vực của từng sở, ban, ngành quản lý trong phạm vi của Chương trình; đồng thời tham gia huy động nguồn lực để phát triển kết cấu hạ tầng đô thị xã Hưng Khánh.

6. Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn triển khai thực hiện Chương trình phát triển đô thị xã Hưng Khánh sau khi được phê duyệt.

- Theo dõi, giám sát việc thực hiện Chương trình, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ động rà soát và đề xuất các biện pháp điều chỉnh, bổ sung để bảo đảm tính hiệu quả của các dự án đầu tư.

- Rà soát năng lực cán bộ, sắp xếp, bố trí cán bộ tham gia thực hiện Chương trình theo chức năng nhiệm vụ để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển đô thị.

- Ban hành, chỉ đạo, tuyên truyền vận động toàn hệ thống chính trị, nhân dân trong huyện triển khai thực hiện tốt Quy chế quản lý kiến trúc đô thị; đẩy mạnh công tác xây dựng và công nhận các tuyến phố văn minh đô thị.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã Hưng Khánh theo chức năng nhiệm vụ được phân cấp, căn cứ danh mục các dự án đầu tư của Chương trình, chủ động xây dựng kế hoạch đầu tư theo từng giai đoạn và kế hoạch hàng năm để triển khai thực hiện Chương trình.


- Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong khu vực phát triển đô thị; nghiên cứu, đề xuất các chính sách ưu đãi, cơ chế áp dụng đối với hoạt động đầu tư xây dựng trong khu vực phát triển đô thị.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, cung cấp thông tin về khu vực phát triển đô thị; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ theo quy định hoặc theo yêu cầu về tình hình thực hiện các dự án đầu tư và kế hoạch thực hiện các dự án phát triển đô thị.

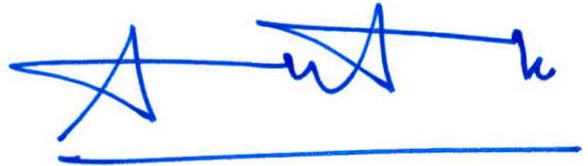
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Trấn Yên và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Trung tâm điều hành thông minh;
- Phó CVP.UBND tỉnh (KT);
- Lưu: VT, XD. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HƯNG KHÁNH, HUYỆN TRẦN YÊN
GIẢI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025 VÀ GIẢI ĐOẠN 2026-2030

(Kèm theo Quyết định số: **687/QĐ-UBND** ngày **15/4/2024** của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng mức đầu tư (tr.đ)	Giải đoạn đến năm 2025			Giải đoạn 2026-2030		
			Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Xã hội hóa và nguồn vốn hợp pháp khác	Ngân sách tỉnh	Ngân sách huyện	Xã hội hóa và nguồn vốn hợp pháp khác
A	CÁC DỰ ÁN NGUỒN VỐN ĐỊA PHƯƠNG	352.776	24.070	24.320	37.250	94.200	72.566	99.870
I	QUY HOẠCH, ĐỀ ÁN PTĐT	1.040	270	770	0	0	0	0
1	Xây dựng Quy chế quản lý Kiến trúc đô thị Hưng Khánh	500		500				
2	Lập Đề án công nhận xã Hưng Khánh đạt tiêu chí đô thị	540	270	270				
II	HẠ TẦNG XÃ HỘI	125.316	18.800	16.650	10.000	40.200	31.666	8.000
II.1	Nhà ở và khu đô thị	18.000	-	-	10.000	-	-	8.000
1	Khu dân cư Khe Lếch	8.000			8.000			
2	Khu dân cư Lương An + Núi Vì	10.000			2.000			8.000
3	Xây dựng các khu dân cư mới xen kẽ trong các khu dân cư hiện trạng tại các thôn Lương An: 16 ha	184.000						184.000
II.2	Trụ sở cơ quan	12.000	1.000	11.000	-	-	-	-
1	Xây dựng mới Trụ sở làm việc, cải tạo các phòng ban thuộc UBND xã	10.000		10.000				
3	Trụ sở BCH Quân Sự xã (Nhà làm việc cấp III, 2 tầng)	2.000	1.000	1.000				
II.3	Công trình Giáo dục	31.400	2.800	3.900	0	7.700	17.000	0
1	Cải tạo, nâng cấp trường THPT Hưng Khánh	10.000				5.000	5.000	
2	Cải tạo, nâng cấp trường THCS Hưng Khánh	4.500	1.800			2.700		
3	Nâng cấp, mở rộng trường tiểu học tại thôn Lương An	1.700	1.000	700				
4	Cải tạo, nâng cấp trường mầm non Hưng Khánh	3.200		3.200				
5	Xây dựng mới trường Mầm non tại thôn Đức Thịnh	12.000					12.000	
II.4	Công trình văn hóa, thể dục thể thao	28.066	0	900	0	12.500	14.666	0
1	Nâng cấp sân vận động trung tâm xã	15.000				7.500	7.500	
2	Xây dựng nhà văn hóa trung tâm xã	10.000				5.000	5.000	
3	Đầu tư cải tạo, xây dựng nhà văn hoá, sân thể thao các thôn	3.066		900			2.166	
II.5	Công trình Y tế	35.000	15.000	-	-	20.000	-	-
1	Đầu tư nâng cấp phòng khám đa khoa khu vực Hưng	35.000	15.000			20.000		
II.6	Trùng tu, tôn tạo di tích	850	0	850	0	0	0	0
1	Nâng cấp, cải tạo đền Cửa Thiên	850	-	850				
III	HẠ TẦNG KINH TẾ	38.000	0	0	6.300	5.000	5.000	21.700
1	Xây dựng mới siêu thị, trung tâm thương mại Hưng Khánh	18.000			6.300			11.700
2	Nâng cấp chợ trung tâm xã Hưng Khánh	20.000				5.000	5.000	10.000
3	Hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp xã Hưng Khánh	15.000	1.500		6.000	1.500		6.000
IV	HẠ TẦNG KỸ THUẬT ĐÔ THỊ	188.420	5.000	6.900	20.950	49.000	35.900	70.170
IV.1	Giao thông	77.000	5.000	2.000	-	49.000	21.000	-
1	Đường nối QL 37 đi xã Lương Thịnh	20.000	5.000			10.500	4.500	
2	Đường nối QL 37 đi xã Hưng Thịnh	30.000	-	-		21.000	9.000	
3	Đường nối QL 37 đi xã Hồng Ca	25.000	-	-		17.500	7.500	
4	Đường đi xã Tân Thịnh	2.000		2.000				
5	Đường nội bộ trung tâm xã Hưng Khánh (Chiều dài L=2km; Bm=7,5m)	5.000	2.500	2.500				
6	Đường liên thôn, trục thôn nâng cấp	20.000		3.000		17.000		
IV.2	Hệ thống cấp nước	29.620	0	0	5.000	0	0	24.620
1	Nâng cấp hệ thống đường ống cấp nước sinh hoạt	18.000			5.000			13.000
2	Nâng công suất trạm cấp nước sạch Hưng Khánh lên	11.620						11.620
IV.3	Hệ thống thoát nước, quản lý CTR	37.500	0	2.000	4.000	0	9.400	22.100
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước D300-D400 Khu vực trung tâm xã;	15.000		2.000	3.000		4.000	6.000
2	Xây dựng Trạm xử lý rác thải sinh hoạt; Công suất 1.000 m3/ngđ	18.000					5.400	12.600
3	Điểm trung chuyển chất thải rắn xã Hưng Khánh	4.500			1.000			3.500
IV.4	Cấp điện, chiếu sáng ngõ hẻm, thông tin liên lạc	20.000	-	-	5.050	0	1.000	13.450
1	Trạm biến áp 35/0,4kV cải tạo	2.800			800			2.000

2	Trạm biến áp 35/0,4kV xây mới	4.200			1.000			3.200
3	Nâng cấp hệ thống chiếu sáng khu trung tâm xã	3.000		500	500		1.000	1.000
4	Nâng cấp hệ thống chiếu sáng ngõ hẻm	2.500			500			2.000
5	Tổng đài Vệ tinh nâng cấp 10.500 line	2.500			750			1.750
6	Xây dựng trạm thu phát sóng di động BTS	5.000			1.500			3.500
IV.5	Công viên, cây xanh; chỉnh trang đô thị	24.300	0	2.900	6.900	0	4.500	10.000
1	Xây dựng công viên tại thôn Trung Tâm, khu vực bên suối Tà Riền	1.800		500	1.300			
2	Xây dựng mới vườn hoa, công viên thôn Tinh Hưng	4.500					1.500	3.000
3	Chỉnh trang, lát vỉa hè, chiếu sáng khu trung tâm xã	18.000		2.400	5.600		3.000	7.000